

XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP TRỰC TUYẾN TRONG ĐÔ THỊ THÔNG MINH TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Tuyết Như

Khoa Kinh tế-Tài chính, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM

haidangnhu@yahoo.com

TÓM TẮT— Bài viết này trình bày tổng quan về đô thị thông minh, về xã hội học tập với phương pháp đào tạo trực tuyến. Qua đó, phân tích sự phù hợp của phương pháp đào tạo trực tuyến khi xây dựng xã hội học tập trong đô thị thông minh. Trên cơ sở đó, đề xuất các nhóm giải pháp nhằm xây dựng xã hội học tập trong đô thị thông minh tại TP.HCM.

Từ khóa— đô thị thông minh; xã hội học tập; đào tạo trực tuyến.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025 là đề án được UBND TP.HCM phê duyệt theo Quyết định số 6179/QĐ-UBND ngày 23/11/2017 (Quyết định 6179). Thực hiện đề án này mang lại lợi ích cho người dân thành phố trong một số lĩnh vực, trong đó có việc xây dựng xã hội học tập với sự hỗ trợ của các công cụ giáo dục đào tạo trực tuyến; dữ liệu mở về giáo dục cho phép người dân và doanh nghiệp giám sát chặt chẽ chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục, trường lớp.

Trong phạm vi bài viết này, tác giả chia sẻ những kiến thức tổng quan về đô thị thông minh, xã hội học tập trực tuyến; những thuận lợi, khó khăn và những ưu điểm của phương pháp đào tạo trực tuyến; sự phù hợp của phương pháp đào tạo trực tuyến khi xây dựng xã hội học tập trong đô thị thông minh. Qua đó, đề xuất các nhóm giải pháp nhằm xây dựng xã hội học tập trong đô thị thông minh tại TP.HCM.

II. TỔNG QUAN VỀ ĐÔ THỊ THÔNG MINH, XÃ HỘI HỌC TẬP TRỰC TUYẾN

A. ĐÔ THỊ THÔNG MINH

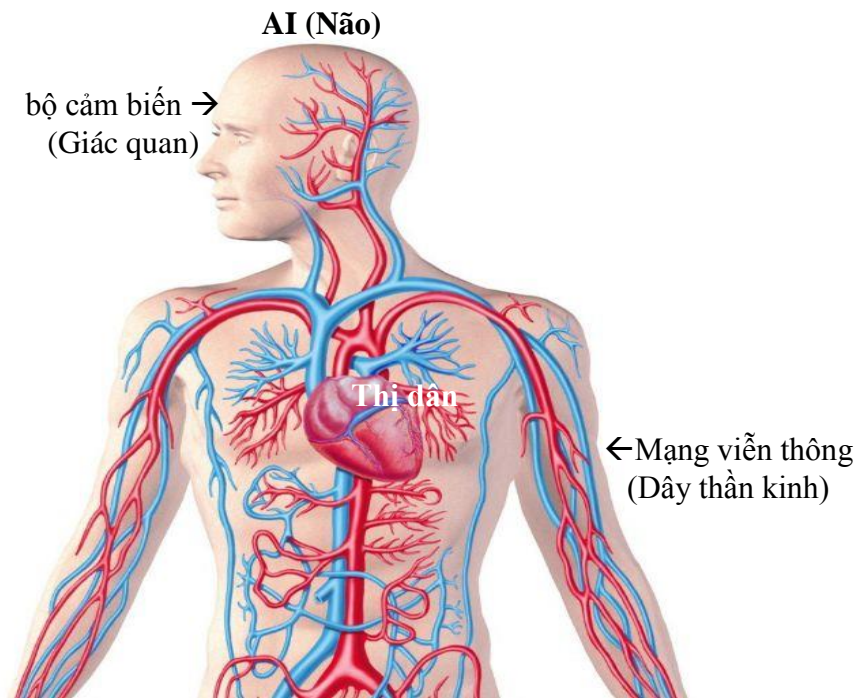
Hiện nay, vẫn chưa có một định nghĩa rõ ràng về đô thị thông minh. Tuy nhiên về cơ bản đây là một mô hình ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo để quản lý và nâng cao chất lượng, tiêu chuẩn cuộc sống; phục vụ chính quyền và cải thiện điều kiện cuộc sống về mọi mặt; sử dụng có hiệu quả các nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên. Đô thị thông minh được ví như một cơ thể con người với bộ não là trí tuệ nhân tạo (AI), các giác quan là các hệ thống cảm biến, còn hệ thần kinh chính là mạng lưới internet [1].

Trí tuệ nhân tạo (AI-Artificial Intelligence), còn được gọi là trí thông minh nhân tạo, là trí thông minh được thể hiện bằng máy móc, là sản phẩm của công nghệ mô phỏng các quá trình suy nghĩ và học tập của con người cho máy móc, đặc biệt là hệ thống máy vi tính. Các quá trình này bao gồm việc học tập (thu thập thông tin và các quy tắc sử dụng thông tin), lập luận (sử dụng các quy tắc để đạt được kết luận gần đúng hoặc xác định), và tự sửa lỗi. Các ứng dụng đặc biệt của AI bao gồm các hệ thống chuyên gia, nhận dạng tiếng nói và thị giác máy tính (nhận diện khuôn mặt, vật thể hoặc chữ viết) [2].

Cảm biến là một thiết bị điện tử có chức năng nhận biết các yếu tố vật lý, hoặc yếu tố hóa học nơi nó được đặt vào sau đó chuyển thành dạng thông tin mã hóa và chuyển về màn hình hoặc máy tính, hệ thống PLC để có thể điều khiển các thiết bị khác từ xa [3]. PLC là từ viết tắt của Programmable Logic Controller (tiếng Việt: Bộ điều khiển Logic có thể lập trình được). Khác với các bộ điều khiển thông thường chỉ có một thuật toán điều khiển nhất định, PLC có khả năng thay đổi thuật toán điều khiển tùy biến do người sử dụng viết thông qua một ngôn ngữ lập trình. Do vậy, nó cho phép thực hiện linh hoạt tất cả các bài toán điều khiển [4].

Tuy nhiên, nếu cơ thể con người chỉ có bộ não, giác quan và hệ thần kinh thì chưa có sự sống, cần có hoạt động của trái tim để duy trì sự sống. Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/05/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam v/v “*Phân loại đô thị*” thì có năm tiêu chí để phân loại đô thị, trong đó có ba tiêu chí liên quan đến cư dân trong đô thị, đó là quy mô dân số, mật độ dân số trên km² và tỷ lệ lao động phi nông nghiệp. Thế nên, cộng đồng dân cư trong đô thị (gọi tắt là thị dân) góp phần quyết định sự tồn tại của đô thị: chính thị dân là quả tim mang lại sự sống cho đô thị thông minh.

Vì vậy, có thể nói đô thị thông minh như một cơ thể con người với bộ não là trí tuệ nhân tạo (AI), các giác quan là các hệ thống cảm biến, hệ thần kinh chính là mạng lưới internet và trái tim là thị dân sống trong đô thị thông minh đó.



Hình 1. Mô phỏng đô thị thông minh

B. XÂY DỰNG ĐÔ THỊ THÔNG MINH TẠI TP HCM

Các vấn đề cơ bản để xây dựng đô thị thông minh tại TP.HCM theo Quyết định 6179 bao gồm:

- Xây dựng kho dữ liệu dùng chung và phát triển hệ sinh thái dữ liệu mở cho thành phố.
- Xây dựng trung tâm mô phỏng dự báo xây dựng chiến lược phát triển kinh tế xã hội của thành phố.
- Xây dựng trung tâm điều hành đô thị thông minh.
- Thành lập trung tâm an toàn thông tin thành phố.
- Xây dựng khung công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) cho đô thị thông minh của TP.HCM.
- Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp.
- Các giải pháp về cơ chế chính sách.
- Các giải pháp về tài chính.
- Các giải pháp khuyến khích sự tham gia của người dân.
- Các giải pháp chuyển ngành theo từng lãnh vực.

Thực hiện đề án này mang lại lợi ích cho người dân thành phố trong một số lãnh vực như: giao thông, y tế, an toàn thực phẩm, môi trường, chống ngập, nguồn nhân lực, an ninh trật tự, chính quyền điện tử, chỉnh trang và phát triển đô thị. Về những lợi ích trong lĩnh vực nguồn nhân lực, đề án nêu rõ: nâng cao chất lượng dự báo nguồn nhân lực; đơn giản hóa công việc và nâng cao chất lượng quản lý về nguồn nhân lực và thị trường lao động cho các cơ quan quản lý nhà nước liên quan; các công cụ giáo dục đào tạo trực tuyến ngày càng phổ biến sẽ hỗ trợ cho định hướng xây dựng xã hội học tập; dữ liệu mở về giáo dục cho phép người dân và doanh nghiệp giám sát chặt chẽ chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục, trường lớp.

Như trên đã nói, thị dân trong khu đô thị thông minh là trái tim mang lại sự sống cho cơ thể đô thị đó, cư dân có sống khỏe thì trái tim đô thị mới có sức sống. Sức khỏe của cư dân được biểu hiện qua thể lực và trí lực, vì thế song song với việc tăng cường thể lực cho cư dân, cần thiết phải thường xuyên bồi dưỡng trí lực cho mọi cư dân trong khu đô thị đó thông qua việc xây dựng xã hội học tập.

C. XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP TRONG ĐÔ THỊ THÔNG MINH

Xã hội học tập là một xã hội mà mọi người đều được học, cần phải học và tự giác học thường xuyên, học suốt đời; mọi người được tiếp cận những cơ hội học tập thuận lợi và lấy tự học cùng với ý chí, nghị lực phấn đấu kiên trì của mình là chính để đem lại lợi ích cho bản thân, gia đình và xã hội; mọi người không phân biệt tuổi tác, ngành nghề, trình độ đều thấy học tập là nhu cầu của cuộc sống, luôn cần phải học và học suốt đời, học ở mọi nơi, mọi lúc [5].

Xây dựng một xã hội học tập là xây dựng một hệ thống giáo dục bảo đảm cho mọi công dân đều được học tập suốt đời, đồng thời, trong hệ thống đó có những chính sách và cơ chế tương ứng để bảo đảm cho mọi công dân góp sức phát triển các hình thức học tập thường xuyên trên mọi địa bàn dân cư. Công dân học tập là thành tố hạt nhân của xã hội học tập [6].

Ngày nay, song song với phương pháp đào tạo truyền thống trực tiếp còn có phương pháp đào tạo trực tuyến rất phù hợp với việc xây dựng xã hội học tập trong đô thị thông minh.

1. PHƯƠNG PHÁP ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN E-LEARNING

“Cùng với sự phát triển của công nghệ và nhu cầu học tập suốt đời ngày càng tăng, học tập trực tuyến E-learning là một xu hướng tất yếu mà các nước trên thế giới cũng như Việt Nam hướng tới và đẩy mạnh” [7]. Có nhiều quan điểm, định nghĩa khác nhau về e-Learning:

- E-Learning là sử dụng các công nghệ Web và Internet trong học tập (William Horton).
- E-Learning là một thuật ngữ dùng để mô tả việc học tập, đào tạo dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông (Compare Infobase Inc).
- E-Learning nghĩa là việc học tập hay đào tạo được chuẩn bị, truyền tải hoặc quản lý sử dụng nhiều công cụ của công nghệ thông tin, truyền thông khác nhau và được thực hiện ở mức cục bộ hay toàn cục (MASIE Center).
- UNESCO xác định, đào tạo trực tuyến là quá trình học tập sử dụng các phương tiện điện tử, công nghệ thông tin và truyền thông.

Với phương pháp đào tạo trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trên các công cụ và phần mềm công nghệ. Chỉ với một máy tính xách tay, hoặc một Ipad, thậm chí với một điện thoại thông minh, người dạy và người học không cần phải gặp nhau, nhưng có thể tương tác với nhau từ các phần mềm ứng dụng như Zoom Cloud Meeting, Microsoft Teams, eLMS Mona, Google classroom, Google meet, ... hoặc kênh Youtube với những bài giảng chuẩn. Tại nhiều cơ sở đào tạo hiện nay, các chương trình học được cung cấp hoàn toàn trực tuyến mà không yêu cầu người học phải đến lớp học tại giảng đường. Tài nguyên học tập được cung cấp trực tuyến, các hoạt động tương tác, liên lạc và đánh giá diễn ra thông qua một hệ thống quản lý học tập hoặc các nền tảng công nghệ – kỹ thuật khác.

“Các mô hình đào tạo trực tuyến tiêu biểu có thể kể đến như tại Trường Đại học Mở TP.HCM, Trường Đại học Mở Hà Nội... Tại Việt Nam, dù E-learning mới chỉ phát triển trong 10 năm trở lại đây nhưng nhanh chóng chứng minh sự thành công và thu hút được sự quan tâm của nhiều đơn vị đào tạo cũng như người học, trở thành quốc gia đứng thứ 4 về tốc độ phát triển E-learning trong giai đoạn 2013-2018” [7]. Từ cuối năm 2019 đến nay, ngành giáo dục Việt Nam và nhiều nước trên thế giới phải áp dụng phương pháp đào tạo trực tuyến như một giải pháp tình thế để vượt qua đại dịch COVID-19.

2. KHẢO SÁT VỀ THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CỦA PHƯƠNG PHÁP ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN

Để có những trải nghiệm ban đầu khi áp dụng phương pháp đào tạo trực tuyến, tác giả đã làm cuộc khảo sát nhanh về thuận lợi và khó khăn phương pháp đào tạo trực tuyến trên 250 sinh viên và 60 giảng viên có tham gia dạy và học trực tuyến từ quý IV/2019- quý II/2021. Trong đó có 90% sinh viên và 95% giảng viên trả lời đầy đủ theo các tiêu chí khảo sát. Kết quả khảo sát được tổng hợp qua bảng 1:

Bảng 1. Những thuận lợi và khó khăn phương pháp đào tạo trực tuyến

(Nguồn: kết quả khảo sát của tác giả từ quý IV/2019- quý II/2021)

| STT | Các vấn đề | Đối với người dạy | | Đối với người học | |
|----------|-----------------------|-------------------------|---------------|-------------------------|--|
| | | Thuận lợi | Khó khăn | Thuận lợi | Khó khăn |
| A | Cơ sở vật chất | | | | |
| 1 | Địa điểm | Có thể chọn nơi phù hợp | | Có thể chọn nơi phù hợp | |
| 2 | Máy tính | Có máy tính | | | Đa số chưa có máy tính, chưa quen thao tác các ứng dụng của máy tính |
| 3 | Điện thoại thông minh | có | | Có | |
| 4 | Đường truyền internet | | Không ổn định | | Không ổn định |

| B | | Phương tiện dạy và học | | | |
|----------|---|---|---|--|---|
| 1 | Công nghệ ứng dụng: phần mềm Zoom Cloud meeting, Microsoft teams, eLMS mona, Google classroom | Có hướng dẫn cụ thể qua internet | Phải tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức | Có hướng dẫn cụ thể qua internet | Phải tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức |
| 2 | Tài liệu học tập | Gửi file mềm tài liệu vào Classroom, MS team, Google meet, Moodle... | Phải scan tài liệu giấy để gửi cho SV qua Classroom, MS team, Google meet, Moodle ... | Nhận file mềm tài liệu trong Classroom, MS team, Google meet, Moodle... | Những lúc giãn cách xã hội (Covid - 19) không mua được sách |
| 3 | Tài liệu tham khảo | Xem qua internet | | Xem qua internet | |
| C | | Phương pháp dạy và học | | | |
| 1 | Thuyết giảng | Có sẵn slide bài giảng, không phải đến lớp | Mất nhiều thời gian khi tương tác với sinh viên (chat) | Dễ nhìn, dễ nghe, tập trung hơn và có thể xem lại bài giảng khi cần thiết | Mất nhiều thời gian khi tương tác với giảng viên (chat) |
| 2 | Thực hành | Tiếp nhận được nhiều ý kiến của SV qua "chat" và bài làm gửi qua classroom, MS team, Google meet, Moodle... | Mất nhiều thời gian hướng dẫn giải bài tập, sửa bài tập | Không ngại khi đóng góp ý kiến (chat) và nhận được ý kiến nhận xét của giảng viên qua bài làm gửi trong classroom, MS team, Google meet, Moodle... | không có máy tính, hoặc chưa quen thao tác máy tính thì sẽ không theo kịp những hướng dẫn ứng dụng của giảng viên |
| 3 | Bài Kiểm tra tự luận online | | Phải thiết kế mới, mất nhiều thời gian | | Nhiều rủi ro nếu đường truyền không ổn định; chưa quen thao tác máy tính |
| 4 | Bài Kiểm tra trắc nghiệm online | | Phải thiết kế mới, mất nhiều thời gian, nhưng khó kiểm soát | Dễ trao đổi, dễ tham khảo tài liệu, hoặc nương nhờ người khác | |

Kết quả khảo sát cho thấy những khó khăn ban đầu khi áp dụng đào tạo trực tuyến là cả người dạy và người học đều phải mất nhiều thời gian để chuẩn bị dạy-học và để tương tác với nhau. Đối với người học còn thêm khó khăn là thiếu công cụ máy tính và chưa quen thao tác các ứng dụng của máy tính. Tuy nhiên, với điện thoại thông minh thì cũng có thể học được mọi lúc, mọi nơi. Về đường truyền internet thì không còn là vấn đề khó khăn khi dạy - học trực tuyến trong khu đô thị thông minh.

Khắc phục những khó khăn ban đầu trong phương pháp đào tạo trực tuyến, từng bước xây dựng xã hội học tập trong đô thị thông minh, phát huy được những ưu điểm của phương pháp đào tạo trực tuyến như sau:

- Thứ nhất, mọi người đều có cơ hội học tập, học thường xuyên, học suốt đời.
- Thứ hai, người dạy và người học chủ động lựa chọn thời gian và địa điểm phù hợp.
- Thứ ba, người học có cơ hội phát biểu ý kiến của mình qua "chat" để xây dựng bài học và ghi điểm thành tích, không còn phải ngại ngần khi đưa tay phát biểu trước lớp như khi học trực tiếp.
- Thứ tư, người học có thể làm bài và gửi bài làm qua Classroom, MS team, Google meet, Moodle..., để được giảng viên góp ý chỉnh sửa.

- Thứ năm, các phần mềm ứng dụng đều có ghi âm, ghi hình buổi học, khi cần thiết người học có thể xem lại bài giảng qua internet, đây là điểm trội hơn hẳn so với học trực tiếp.
- Thứ sáu, người dạy có thể được nhận cùng một lúc nhiều ý kiến của người học qua “chat”, là cơ hội để cải tiến xây dựng bài giảng phù hợp hơn, làm căn cứ để đánh giá thành tích học tập của người học (nếu học trực tiếp không đủ thời gian để nghe nhiều ý kiến, mặc dù có thể còn có nhiều ý kiến đúng của người học khác).
- Thứ bảy, cả người dạy và người học đều có thể thực hiện tại những nơi có không gian yên tĩnh, thoải mái, có thể thực hiện tại những resort, những khu sinh thái, miễn là nơi đó có sóng điện từ và mạng truyền thông (internet) ổn định. Đan xen những buổi học này sẽ cân bằng tâm lý cho người dạy và người học, giảm bớt stress, không còn áp lực trong việc dạy và học nữa.
- Thứ tám, tiết kiệm chi phí cơ sở vật chất cho nhà trường (bảng, viết, máy chiếu, màn hình, micro, máy điều hòa, ánh sáng, chi phí nhân viên phục vụ...), tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại của người dạy và người học.
- Thứ chín, người dạy và người học không cần phải di chuyển đến trường, giảm bớt lượt người giao thông trên đường, giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông, có ý nghĩa tích cực cho xã hội.
- Thứ mười, không tụ tập đông người, giảm nguy cơ lây nhiễm bệnh tật (COVID-19), có ý nghĩa tích cực cho cộng đồng.

Việc dạy và học trực tuyến không chỉ có hiệu quả đối với những người trong cuộc (người dạy và người học), mà còn có ý nghĩa tích cực cho cộng đồng và xã hội. Xây dựng xã hội học tập trong đô thị thông minh, để tăng cường trí lực cho cư dân đô thị, cũng cố trái tim cho cơ thể đô thị thông minh.

III. GIẢI PHÁP XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP TRONG ĐÔ THỊ THÔNG MINH TẠI TP.HCM

Từ những ưu điểm của phương pháp đào tạo trực tuyến cho thấy đó là phương pháp khả thi phù hợp, để mọi người đều có cơ hội học tập, học tập thường xuyên, học tập suốt đời. Căn cứ vào lộ trình xây dựng xã hội học tập theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/07/2021 v/v phê duyệt đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021- 2030, với quan điểm chỉ đạo: *“Ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội; mọi công dân có trách nhiệm và quyền lợi được học tập thường xuyên, học suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu”*.

Căn cứ khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân hiện nay gồm giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên; các cấp học và trình độ đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm:

- Giáo dục mầm non gồm giáo dục nhà trẻ và giáo dục mẫu giáo.
- Giáo dục phổ thông gồm giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông.
- Giáo dục nghề nghiệp đào tạo các trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng.
- Giáo dục đại học đào tạo các trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ (gọi tắt là giáo dục đại học và sau đại học).

Trong đó, phương pháp đào tạo trực tuyến thích hợp với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, sau đại học và giáo dục phổ thông thuộc hệ giáo dục thường xuyên. Trong phạm vi này, tác giả đề xuất một số nhóm giải pháp nhằm để xây dựng một xã hội học tập trực tuyến trong đô thị thông minh tại TP HCM với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, sau đại học và giáo dục phổ thông thuộc hệ giáo dục thường xuyên.

A. NHÓM GIẢI PHÁP TỪ PHÍA CƠ SỞ ĐÀO TẠO CÁC CẤP

Tại các cơ sở đào tạo cần có những giải pháp cụ thể như:

- Tích cực ứng dụng phương pháp đào tạo trực tuyến thông qua mạng internet từ các phần mềm ứng dụng như Zoom Cloud meeting, Microsoft teams, eLMS Mona, Google classroom, hoặc kênh Youtube với những bài giảng chuẩn.
- Xây dựng khung chương trình đào tạo đa dạng, phù hợp với các cấp, ngành đào tạo, tạo cơ hội cho mọi cư dân dễ dàng tiếp cận để học tập và học tập suốt đời.
- Cải cách nội dung chương trình đào tạo cho phù hợp, có thể giảm bớt những kiến thức không dùng đến trong thời đại ngày nay, để bớt áp lực cho người học.
- Tạo mối quan hệ bình đẳng giữa đào tạo chính quy và đào tạo trực tuyến phi chính quy.

Ngày nay, tại những cơ sở đào tạo đại học chính quy cũng giảm bớt thời lượng dạy và học tại lớp, thêm vào đó là phương pháp dạy và học trực tuyến thông qua mạng internet, hướng tới phương pháp đào tạo hỗn hợp đan xen vừa trực tiếp vừa trực tuyến với những nội dung phù hợp.

B. NHÓM GIẢI PHÁP TỪ PHÍA NGƯỜI HỌC

Để theo học trực tuyến, ngoài những kiến thức, kỹ năng cơ bản của người học phù hợp với mỗi cấp độ theo học, thì người học cần phải có thêm những kiến thức, kỹ năng và thái độ như sau:

- Về kiến thức: tìm hiểu trên internet để tự nghiên cứu bổ sung kiến thức ngoại ngữ, tin học và ứng dụng công nghệ mới trong đào tạo trực tuyến như: tham gia lớp học trong Classroom, MS team, Google meet, Moodle... để nhận tài liệu học tập, được giao bài tập, nộp bài tập, được ý kiến nhận xét của giảng viên, được trao đổi thông tin với lớp học; tham dự những buổi thuyết giảng trên Zoom Cloud Meeting, hay Microsoft teams, Google meet... để được nhìn và nghe những bài học mới trong chương trình, hoặc tham gia những buổi sinh hoạt lớp, thuyết trình trực tuyến.
- Về kỹ năng: lựa chọn chương trình đào tạo phù hợp, chú ý những môn học tiên quyết để chuẩn bị học trước; chọn nơi có đường truyền internet ổn định, không gian phù hợp cho học tập, nghiên cứu; vận dụng các tiện ích trên điện thoại thông minh để học tập và tương tác với lớp, với người dạy; thường xuyên thao tác trên máy tính để khai thác và sử dụng thành thạo nhiều tiện ích trên các phần mềm thông dụng như word và Excel để ứng dụng giải bài tập nhanh chóng, chính xác.
- Về thái độ: phải biết tự giác học tập; kiên trì và nhẫn nại; luôn cầu thị và tiếp thu có chọn lọc những kiến thức cần thiết trong học tập, nghiên cứu, với phương châm “học tập suốt đời”.

Xây dựng xã hội học tập, mọi thị dân tự trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để hiểu biết về đời sống - kinh tế - xã hội, để trở thành công dân điện tử, sinh hoạt, làm việc trong đô thị thông minh, qua đó đem lại lợi ích trực tiếp cho thị dân.

C. GIẢI PHÁP HỖ TRỢ TỪ HẠ TẦNG ĐÔ THỊ THÔNG MINH

Bên cạnh những giải pháp chủ quan từ phía cơ sở đào tạo và người học, khi xây dựng xã hội học tập trong đô thị thông minh còn có những giải pháp hỗ trợ từ hạ tầng công nghệ của đô thị thông minh, có thể kể đến như sau:

Công nghệ là nguyên tắc cơ bản để xây dựng đô thị thông minh, là công cụ hỗ trợ phát triển đô thị. Với công nghệ có thể tận dụng tối đa các cơ hội để phát triển không gian mạng, số hóa, kết nối và tích hợp các hệ thống, quy trình, dịch vụ phục vụ công tác dự báo và công nghệ điều hành một cách tổng thể; đảm bảo bốn chủ thể (chính quyền, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và mọi tầng lớp nhân dân) đều được hưởng lợi từ việc ứng dụng công nghệ nhằm tối ưu quá trình ra quyết định.

Thành lập trung tâm an toàn thông tin thành phố trong đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, đánh giá rủi ro, giám sát, phát hiện tấn công, cảnh báo sớm, ngăn chặn kịp thời và ứng cứu các sự cố liên quan đến an toàn thông tin cũng như an toàn cho các hệ thống thông tin và các hệ thống tự động hóa, hệ thống giám sát, điều khiển trong các cơ sở hạ tầng, dữ liệu trọng yếu.

Với công nghệ, chất lượng dự báo nguồn nhân lực được nâng cao, người lao động nắm bắt được nhu cầu lao động trên thị trường để tự trang bị những kiến thức kỹ năng cần thiết và doanh nghiệp cũng dễ dàng tìm được nguồn cung lao động phù hợp cả về số lượng lẫn chất lượng. Người lao động và doanh nghiệp được hưởng lợi từ đó.

Một trong những khó khăn lớn nhất cho cả người dạy lẫn người học trong phương pháp đào tạo trực tuyến là tính ổn định của đường truyền internet, thì với hạ tầng công nghệ trong đô thị thông minh sẽ giải quyết tốt vấn đề này.

IV. KẾT LUẬN

Việc xây dựng xã hội học tập có thể theo nhiều hình thức và phương pháp khác nhau, nhưng phương pháp đào tạo trực tuyến được áp dụng phổ biến trong phổ cập giáo dục, để mọi cư dân có thể học ở mọi lúc, mọi nơi. Đây là phương pháp có nhiều ưu điểm không chỉ dành cho cơ sở đào tạo, người dạy, người học mà còn có hiệu ứng tích cực với xã hội và cộng đồng dân cư. Trên cơ sở đó tác giả đề xuất 3 nhóm giải pháp áp dụng đào tạo trực tuyến cho xã hội học tập trong đô thị thông minh tại TP.HCM, bao gồm: nhóm giải pháp về phía cơ sở đào tạo; nhóm giải pháp về phía người học; nhóm giải pháp hỗ trợ từ hạ tầng công nghệ khu đô thị thông minh. Xây dựng xã hội học tập trong một đô thị thông minh để nâng cao trí lực cho thị dân, cũng là để gia cố thêm sức khỏe cho trái tim đô thị, bảo tồn sự sống cho đô thị thông minh.

V. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] *Đô thị thông minh – Smart city là gì? Tiêu chuẩn của Đô thị thông minh*, <https://haianhland.com/do-thi-thong-minh-smart-city-la-gi-tieu-chuan-cua-do-thi-thong-minh.html>, 10/07/2022
- [2] Domin Vo (2017) *Công nghệ AI là gì – Tìm hiểu mọi thứ về công nghệ AI*, tin tức, <https://fptshop.com.vn/tin-tuc/danh-gia/cong-nghe-ai-la-gi-tim-hieu-ve-cong-nghe-ai-63382>, 10/07/2022.
- [3] Motordienco (2020), *Cảm biến là gì? Phân loại và ứng dụng cảm biến*, kỹ thuật, <https://thegioidienco.vn/cam-bien.html>, 10/07/2022.
- [4] *PLC là gì? Hỗ trợ kỹ thuật*, <https://plcmitsubishi.com/plc-la-gi.html>, 10/07/2022.
- [5] Nguyễn Hữu Độ (2019) *Xây dựng xã hội học tập nhằm chấn hưng nền giáo dục ở Việt Nam*, <https://sgddt.tiengiang.gov.vn/chi-tiet-tin/?xay-dung-xa-hoi-hoc-tap-nham-chan-hung-nen-giao-duc-o-viet-nam/11364751>, 10/07/2022.
- [6] Phạm tất Dong (2019) *Xã hội học tập và công dân học tập*, <https://moet.gov.vn/giaoducquocdan/giao-duc-thuong-/Pages/default.aspx?ItemID=6127>, 10/07/2022.
- [7] *Đào tạo trực tuyến – xu hướng phát triển trong giáo dục Đại học*, Tin tức Thông tấn xã Việt nam, <https://baotintuc.vn/giao-duc/dao-tao-truc-tuyen-xu-huong-phat-trien-trong-giao-duc-dai-hoc-20200129091441718.htm>, 10/07/2022.
- [8] PGS.TS. Nguyễn Cúc, (2018), *Học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập trong kỷ nguyên mới*, *Tạp chí Cộng sản*, <https://www.tapchicongsan.org.vn/an-ninh2/-/2018/815775/hoc-tap-suot-doi-va-xay-dung-xa-hoi-hoc-tap-trong-ky-nguyen-moi.aspx>, 10/07/2022.
- [9] Thủ tướng chính phủ, Quyết định Số 1373/QĐ-TTg ngày 30/07/2021 v/v *Phê duyệt đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030*, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Quyết-dinh-1373-QĐ-TTg-2021-De-an-Xay-dung-xa-hoi-hoc-tap-2021-2030-483017.aspx>, 10/07/2022.
- [10] Thủ tướng chính phủ, Quyết định số 1981/QĐ-TTg ngày 18/10/2016, phê duyệt *Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân*, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Quyết-dinh-1981-QĐ-TTg-phe-duyet-khung-co-cau-he-thong-giao-duc-quoc-dan-328234.aspx>, 10/07/2022.
- [11] Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/05/2016 v/v *Phân loại đô thị*, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Nghi-quyet-1210-2016-UBTVQH13-phan-loai-do-thi-316418.aspx>, 10/07/2022

BUILDING A SMART CITY'S AN ONLINE LEARNING SOCIETY IN HO CHI MINH CITY

Nguyen Thi Tuyet Nhu

ABSTRACT— This article generally demonstrates the development of smart city, learning society, and online-teaching methodology. In doing so, the article analyzes the correspondence of teaching online with building a learn society in the smart city. On that basis, the article suggests various solutions to build a smart city's model of learning society in Ho Chi Minh City with online-teaching methodology.

Keywords — smart city, learning society, online-teaching



Nguyễn Thị Tuyết Như

Sinh năm 1963

Tiến sĩ chuyên ngành kinh tế học, 2009

Hiện đang là giảng viên Khoa Kinh tế - Tài chính,

Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP HCM

nhu.ntt@hufit.edu.vn